

QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA
CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

- Căn cứ vào các Điều 32, Điều 33, Điều 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

- Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Nguyễn Văn T và chị Trần Thị Thảo D.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn đề ngày 25/5/2022 về việc yêu cầu ly hôn của của anh Nguyễn Văn T và chị Trần Thị Thảo D.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải lập ngày 01 tháng 6 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người yêu cầu:* Chị **Trần Thị Thảo D**, sinh năm: 1997.

Địa chỉ: Số H đường Đ, Phường B, thành phố Đ1, tỉnh Lâm Đồng.

- *Người yêu cầu:* Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm: 1992.

Địa chỉ: Thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

- Các tài liệu kèm biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 6 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn được quy định tại Điều 32 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án, các bên không có bên nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01/6/2022, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Nguyễn Văn T và chị Trần Thị Thảo D thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Giao con chung là cháu Nguyễn Trần Đăng K1, sinh ngày 13/01/2017 và cháu Nguyễn Trần Uyên M, sinh năm: 23/01/2020 cho chị Trần

Thị Thảo D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên. Anh Nguyễn Văn T cấp dưỡng nuôi mỗi con chung một tháng 3.000.000đ cho đến khi con chung thành niên. Thời gian cấp dưỡng được tính từ tháng 7 năm 2022.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân năm 2015.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Văn T và chị Trần Thị Thảo D xác định vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung nên không xem xét giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành án theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tp. Đà Lạt;
- Chi cục THADS tp. Đà Lạt;
- UBND Phường 7, tp. Đà Lạt;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Huyền